TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ RIỀNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2018/QĐST-DS	*Phú Riềng, ngày 22 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14/3/2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Bà Thiều Thanh B, sinh năm 1972

Địa chỉ: KP.2, phường LT, TX. PL, tỉnh Bình Phước.

- ***Bị đơn***: Bà Lê Thị T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn 8, xã LH, huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1970

Địa chỉ: KP.2, phường LT, TX. PL, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về việc thanh toán nợ:* Bị đơn bà Lê Thị T có nghĩa vụ trả cho cho nguyên đơn bà Thiều Thanh B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Thanh M số tiền nợ mua điều chưa thanh toán là 290.000.000đ (Hai trăm chín mươi triệu đồng).

- *Về phương thức thanh toán:* Theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn bà Lê Thị T tự nguyện chịu 7.250.000đ (Bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho bà Thiều Thanh B số tiền tạm ứng án phí là 7.250.000đ (Bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 026145 ngày 17 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PR, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Phượng